TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO PH** **TỈNH HÒA B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HSST
Ngày 22/11/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO PH, TỈNH HÒA B

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Thủy và bà Hoàng Thị Phương Lan

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Văn Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Ph, tỉnh Hòa B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Ph tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Th - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 18 và ngày 22 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Ph, tỉnh Hòa B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2022/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/HSST- QĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Phan Văn Th**, sinh ngày 10/10/1983 tại huyện Hải H, tỉnh Nam Định; Nguyên quán: Huyện Hải H, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Xóm Hải Ph, xã Bắc Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa B; Giới tính: Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Phan Văn Đ (đã chết) và bà Phạm Thị X, sinh năm 1960; Có vợ là: Nguyễn Thị Bích Ph, sinh năm 1985 và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 28/5/2001 bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ S (nay là Tòa án nhân dân thành phố Hòa B), tỉnh Hòa B xử phạt Cảnh cáo về tội Cố ý gây thương tích. Khi phạm tội Phan Văn Th là người dưới 18 tuổi.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2022 đến ngày 12/8/2022, bị cáo bị thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lĩnh cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo: **Phạm Huy Đ**, sinh ngày 05/11/1981 tại huyện Cao Ph, tỉnh Hòa B; Nguyên quán: Huyện Nam Tr, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Xóm D, xã Bắc Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa B; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phạm Ngọc Đ, sinh năm 1952 và bà Phạm Thị Nh, sinh năm 1954; Có vợ là Trần Thị H, sinh năm 1986 và 01 con sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2022 đến ngày 12/8/2022, bị cáo bị thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lĩnh cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo: **Nguyễn Tiến Tr**, sinh ngày 05/5/1993 tại huyện Cao Ph, tỉnh Hòa B; Nguyên quán: Xã Nam H, huyện Nam Tr, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Xóm Tây S, xã Tây Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa B; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn Tr (đã chết) và bà Ngô Thị S, sinh năm 1966; Có vợ là Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1995 và 01 con, sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/7/2022 đến ngày 05/8/2022, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

4. Bị cáo: **Bùi Văn L,** sinh ngày 07/9/1986 tại huyện Cao Ph, tỉnh Hòa B; Nơi cư trú: Xóm M, xã Bắc Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa B; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1956; Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1990 và 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2022 đến ngày 12/8/2022, bị cáo bị thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lĩnh cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

5. Bị cáo: **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 09/11/1985 tại huyện Giao Th, tỉnh Nam Định; Nơi thường trú: Thôn Liên H, xã Gia Th, huyện Gia V, tỉnh Ninh B; Nơi tạm trú: Phố Lâm H 1, xã Vũ B, huyện Lạc S, tỉnh Hòa B; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1954; Có vợ là: Vương Thị H, sinh năm 1987 và 03 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2022 đến ngày 12/8/2022, bị cáo bị thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lĩnh cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

6. Bị cáo: **Dương Văn B,** sinh ngày 25/01/1993, tại huyện Cao Ph, tỉnh Hòa B; Nguyên quán: Xã Gia S, huyện Nho Q, tỉnh Ninh B; Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa B; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Dương Minh Th, sinh năm 1960 và bà Ngô Thị H, sinh năm 1967; Có vợ là: Vũ Thị Thu H, sinh năm 1994; Có hai con: lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/7/2022 đến ngày 05/8/2022, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Phan Văn Th, sinh năm 1986, Vắng mặt có lý do (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu 1, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa B.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn Th, Phạm Huy Đ, Nguyễn Tiến Tr, Bùi Văn L, Nguyễn Văn H và Dương Văn B là bạn bè, chơi với nhau.

Khoảng 19 giờ ngày 28/7/2022, Th, L, Đ, Tr, B, H và Phan Văn Th (em trai Th) đi vào huyện Tân L ăn cơm, uống rượu. Do ngày hôm sau 29/7/2022, Th làm giỗ cho con nên có nhờ mấy anh em đến làm giúp sớm, vì vậy trong lúc ăn cơm tại Tân Lạc, Th rủ L, Đ, Tr, B, H lát ăn xong về "làm tí" ý là đánh bài và được mọi người đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày, cả nhóm đi về Cao Ph còn Th ở lại giải quyết việc riêng. Trên đường về, Đ vào quán tạp hóa bên đường mua bộ bài tú lơ khơ. Khi về đến nhà Th, do say rượu nên B và Th đi ngủ trước, còn L, Đ, Tr, H cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh "Liêng" được thua bằng tiền VNĐ. Đến khoảng 22 giờ 45 phút, Th về cùng vào chơi. Đến khoảng 23 giờ 30, B ngủ dậy và cũng ngồi vào chơi cùng nhóm của Th.

Về hình thức đánh bạc: Th, Đ, Tr, L, H và B sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, chia cho 6 người, mỗi người 3 quân bài, mỗi người phải đóng vào 20.000 đồng gọi là tiền gà, người nhất chia bài và có quyền tố trước, nhà tiếp theo có quyền theo, bỏ hoặc tố thêm theo số tiền nH không được vượt quá 200.000 đồng, người nào vào cân thì được quyền lật bài lên ai có điểm to hơn người đó được ăn hết số tiền tố ở giữa.

Cách tính điểm như sau: Quân bài Át (A) được tính là 1 điểm, các quân bài 2,3,4,5,6,7,8,9 tính điểm tương đương, quân bài 10, J, Q, K được tính là 0 điểm, nếu các quân bài liền nhau như 2,3,4 hoặc 4, 5, 6 thì gọi là liêng, còn 3 quân bài giống nhau như 222, 333 thì gọi là Sáp thì mỗi người chơi còn lại đưa cho người được sáp 100.000 đồng, còn ai không sáp thì không mất tiền sáp và không được tiền sáp, còn 3 quân đầu người J, Q, K mà không giống nhau thì gọi là Đĩ.

Đến 00 giờ 15 phút ngày 29/7/2022 khi các đối tượng đang thực hiện hành vi đánh bạc thì bị Tổ công tác Công an huyện Cao Phong phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật

Thu tại chiếu: 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài và số tiền 7.540.000 đồng *(Bảy triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng)*.

Kết quả điều tra xác định: Phan Văn Th sử dụng số tiền 4.350.000 đồng, Phạm Huy Đ sử dụng số tiền 1.000.000 đồng, Nguyễn Tiến Tr sử dụng số tiền 630.000 đồng, Bùi Văn L sử dụng số tiền 520.000 đồng, Nguyễn Văn H sử dụng số tiền 130.000 đồng và Dương Văn B sử dụng số tiền 910.000 đồng, để tham gia đánh bạc.

Tại Bản cáo trạng số 11/CT- VKSCP ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Ph, tỉnh Hòa B đã truy tố các bị cáo Phan Văn Th, Phạm Huy Đ, Nguyễn Tiến Tr, Bùi Văn L, Nguyễn Văn H và Dương Văn B về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Quá trình điều tra anh Phan Văn Th trình bày:

Tối ngày 28/7/2022 sau khi đi ăn cơm, uống rượu tại huyện Tân L, Th về thẳng nhà, khi về đã thấy Bùi Văn L, Nguyễn Văn H, Phạm Huy Đ và Nguyễn Tiến Tr đang ngồi uống nước còn Dương Văn B đang ngủ. Th có bảo mọi người uống nước rồi ngủ lại để hôm sau 29/7/2022 làm giỗ cho con trai Th. Do đã uống rượu nên Th đi ngủ trước, không biết các bị cáo có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh liêng tại gia đình Th, Th không thu bất kỳ tài sản hay vật gì khác, chỉ đến khi bị bắt quả tang thì Th mới biết.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo Phan Văn Th, Phạm Huy Đ, Nguyễn Tiến Tr, Bùi Văn L, Nguyễn Văn H và Dương Văn B giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng, đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Phan Văn Th, Phạm Huy Đ, Nguyễn Tiến Tr, Bùi Văn L, Nguyễn Văn H và Dương Văn B phạm tội "Đánh bạc"

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Phan Văn Th mức án từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (hai tư) đến 30 (ba mươi) tháng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Huy Đ mức án từ 10 (mười) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 (hai mươi) đến 24 (hai tư) tháng.

Xử phạt: Nguyễn Tiến Tr mức án từ 8 (tám) đến 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 (mười sáu) đến 20 (hai mươi) tháng.

Xử phạt: Bùi Văn L mức án từ 8 (tám) đến 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 (mười sáu) đến 20 (hai mươi) tháng.

Xử phạt: Nguyễn Văn H mức án từ 6 (sáu) đến 8 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 16 (mười sáu) tháng.

Xử phạt: Dương Văn B mức án từ 6 (sáu) đến 8 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 16 (mười sáu) tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng của vụ án và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Ph, tỉnh Hòa B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Ph, tỉnh Hòa B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Ph đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Quá trình hỏi và tranh luận tại phiên tòa các bị cáo đã khai phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 29/7/2022 tại gia đình anh Phan Văn Th ở Khu 1, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa B. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Ph đã bắt quả tang Phan Văn Th, Bùi Văn L, Nguyễn Văn H, Dương Văn B, Phạm Huy Đ và Nguyễn Tiến Tr đang cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh "Liêng", tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 7.540.000 đồng (trong đó bị cáo Phan Văn Th 4.350.000 đồng, Phạm Huy Đ 1.000.000 đồng, Nguyễn Tiến Tr 630.000 đồng, Bùi Văn L 520.000 đồng, Nguyễn Văn H 130.000 đồng và Dương Văn B 910.000 đồng). Như vậy có đủ cơ sở khẳng định các bị cáo phạm tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Ph đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Do đó cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do các bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét vai trò đồng phạm, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy

đây là vụ án đồng phạm giản đơn, tính chất quy mô và số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn, tham gia đánh bạc mang tính bột phát.

Trong đó bị cáo Phan Văn Th là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác thực hiện tội phạm, số tiền tham gia đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác nên được xếp vai trò là đầu vụ và hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Đối với bị cáo Phạm Huy Đ là người tham gia đánh bạc với vai trò tích cực là người chuẩn bị bộ bài tú lơ khơ và tham gia đánh bạc từ đầu nên cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ do bị cáo gây ra.

Đối với bị cáo Nguyễn Tiến Tr và bị cáo Bùi Văn L là những người tham gia từ đầu, số tiền tham gia đánh bạc ngang nhau nên vai trò và mức hình phạt cũng ngang nhau nhưng thấp hơn so với bị cáo Th, bị cáo Đ.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn H và Dương Văn B, bị cáo H tham gia đánh bạc với số tiền ít hơn các bị cáo khác, bị cáo B mặc dù số tiền tham gia nhiều hơn bị cáo H nhưng tham gia ở giai đoạn sau, không tham gia từ đầu nên vai trò và mức hình phạt của hai bị cáo ngang nhau và thấp hơn các bị cáo khác.

[5] Về nhân thân: Mặc dù năm 2001 bị cáo Phan Văn Th đã bị Toà án nhân dân huyện Kỳ S xử phạt cảnh cáo về tội Cố ý gây thương tích nhưng khi bị xét xử bị cáo là người dưới 18 tuổi thuộc trường hợp được coi là không có án tích nên bị cáo Th, bị cáo Phạm Huy Đ, bị cáo Nguyễn Tiến Tr, bị cáo Bùi Văn L, bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Dương Văn B đều được xác định là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo Phan Văn Th, Bùi Văn L, Nguyễn Văn H, Dương Văn B, Phạm Huy Đ và Nguyễn Tiến Tr đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, Bị cáo Bùi Văn L, Nguyễn Văn H, Dương Văn B, Phạm Huy Đ và Nguyễn Tiến Tr phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền tham gia đánh bạc của các bị cáo không lớn nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, tùy theo tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo mà áp dụng mức hình phạt phù hợp với Điều 65 của Bộ luật hình sự và giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ tính răn đe, giáo dục.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[9] Về vật chứng của vụ án: Số tiền 7.540.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc là tiền các bị cáo đã sử dụng vào đánh bạc nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

Các vật chứng khác: 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Phan Văn Th là chủ nhà nơi các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc nhưng thời điểm đó Th đi ngủ không biết các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc tại nhà của mình nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phì hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phan Văn Th, Phạm Huy Đ, Nguyễn Tiến Tr, Bùi Văn L, Nguyễn Văn H và Dương Văn B phạm tội "Đánh bạc"

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phan Văn Th 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã Bắc Ph, huyện Cao Ph kết hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Huy Đ 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Huy Đ cho Ủy ban nhân dân xã Bắc Ph, huyện Cao Ph kết hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Tiến Tr 8 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Tiến Tr cho Ủy ban nhân dân xã Tây Ph, huyện Cao Ph kết hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bùi Văn L 8 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn L cho Ủy ban nhân dân xã Bắc Ph, huyện Cao Ph kết hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn H 6 (sáu) tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Gia Th, huyện Gia V, tỉnh Ninh B kết hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Dương Văn B 6 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dương Văn B cho Ủy ban nhân dân thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph kết hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì án dụng theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.540.000đ (*bảy triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*)

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 01/BB-GNVC ngày 06/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Phong*)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Phan Văn Th, Phạm Huy Đ, Nguyễn Tiến Tr, Bùi Văn L, Nguyễn Văn H, Dương Văn B mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- *VKSND tỉnh Hòa B*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- *TAND tỉnh Hòa B*
- *VKSND huyện Cao Phong*
- *Công an huyện Cao Phong*
- *Sở tư pháp tỉnh Hòa B*
- *Các bị cáo*
- *Người liên quan*
- *THADS huyện Cao Phong*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

Đã ký

Bùi Thị Hiền